

TP. Thanh Hóa, ngày 20 tháng 8 năm 2024

Số: 304/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 388/2024/TLST-HNGĐ
ngày 22/7/2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi
con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đinh Văn T, sinh năm: 1982

2. Chị Lê Thị T1, sinh năm: 1992

Cùng địa chỉ: Lô B+274 MBQH F, phường N, TP ., tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 8 năm 2024,
các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân
sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:*

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn T và chị Lê Thị T1 đều xác định
tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không còn khả năng đoàn
tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đinh Văn T và chị Lê Thị T1 có 01 con chung là
cháu Đinh Trường H, sinh ngày 31/8/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu
Đinh Trường H cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con
5.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu H đủ
18 tuổi.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận anh T2 nộp lệ phí sơ thẩm theo
quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự
nguyên và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn T và chị Lê Thị T1.

- Về con chung: Anh Đinh Văn T và chị Lê Thị T1 có 01 con chung là cháu Đinh Trường H, sinh ngày 31/8/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Đinh Trường H cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Văn T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị T1 nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chị T1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24/0001551 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (chị T1 đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND xã Lộc Sơn, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Thị Liên